

Số: 313/2020/QĐST-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 22 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án D sự thụ lý số 487/2020/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020, giữa:

Chị Nguyễn Thị N; địa chỉ: Thôn 01, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh Đào Ngọc Anh D; địa chỉ: Thôn 01, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng D sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Đào Ngọc Anh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Đào Ngọc Anh D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Đào Ngọc Anh D thống nhất có 02 con chung tên Đào Gia H, sinh ngày 27/11/2007 và Đào Gia H, sinh ngày 20/8/2013. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi cả hai con chung tên Đào Gia Huy, sinh ngày 27/11/2007 và Đào Gia Hưng, sinh ngày 20/8/2013 cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Đào Ngọc Anh D thống nhất tự thoả thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Đào Ngọc Anh D thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị N nhận nộp cả án phí D sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí D sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002110 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án D sự huyện T, thành phố Hải Phòng; chị Nguyễn Thị N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án D sự thì người được thi hành án D sự, người phải thi hành án D sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án D sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án D sự.

Nơi nhận:

- Đường sự,
 - TAND thành phố Hải Phòng;
 - VKSND huyện Thủy Nguyên;
 - Chi Cục THADS huyện Thủy Nguyên;
 - UBND xã T, h. T, TP Hải Phòng
- (Giấy CNKH số 02 ngày 05/01/2006);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự